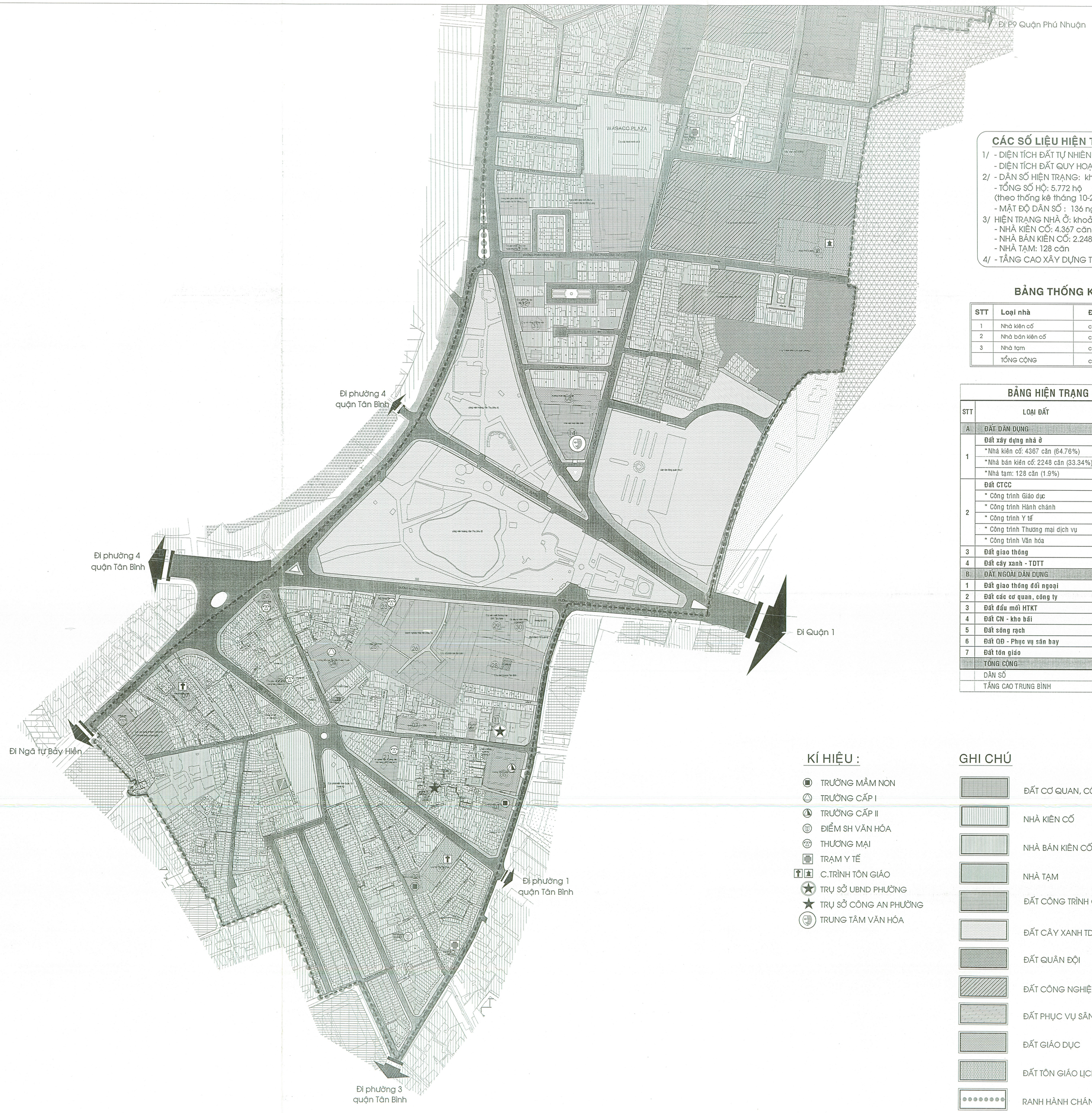

SỞ QUY HOẠCH KIẾN TRÚC TP
ĐẾN Số: 865 Thu
Ngày: 08/10/2008

CÁC SỐ LIỆU HIỆN TRẠNG P2:

1/ - DIỆN TÍCH ĐẤT TỰ NHIÊN : 199.71 ha
- DIỆN TÍCH ĐẤT QUY HOẠCH: 154.79 ha

2/ - DÂN SỐ HIỆN TRẠNG: khoảng 26.947 người.
- TỔNG SỐ HỘ: 5.772 hộ
(theo thống kê tháng 10-2004)
- MẬT ĐỘ DÂN SỐ : 136 ng/ha.

3/ HIỆN TRẠNG NHÀ Ở: khoảng 6.743 căn nhà.
- NHÀ KIÊN CỐ: 4.367 căn
- NHÀ BÁN KIÊN CỐ: 2.248 căn
- NHÀ TẠM: 128 căn

4/ - TẦNG CAO XÂY DỰNG TRUNG BÌNH : 1,4 TẦNG

BẢNG THỐNG KÊ LOẠI NHÀ

STT	Loại nhà	ĐV	Số lượng
1	Nhà kiên cố	căn	4367
2	Nhà bán kiên cố	căn	2248
3	Nhà tạm	căn	128
	TỔNG CỘNG	căn	6743

BẢNG HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (ha)	TỈ LỆ (%)	CHỈ TIÊU (m^2/ng)
A	ĐẤT DÂN DỤNG	96.910	62.61	35.96
1	**Đất xây dựng nhà ở**	**42.294**	**27.32**	**15.70**
	*Nhà kiên cố: 4367 căn (64.76%)			
	*Nhà bán kiên cố: 2248 căn (33.34%)			
	*Nhà tạm: 128 căn (1.9%)			
2	**Đất CTCC**	**2.852**	**1.84**	**1.06**
	* Công trình Giáo dục	1.206	0.78	
	* Công trình Hành chánh	0.084	0.05	
	* Công trình Y tế	0.048	0.03	
	* Công trình Thương mại dịch vụ	1.034	0.67	
	* Công trình Văn hóa	0.480	0.31	
3	**Đất giao thông**	**39.234**	**25.35**	**14.56**
4	**Đất cây xanh - TDTT**	**12.529**	**8.09**	**4.65**
B	ĐẤT NGOÀI DÂN DỤNG	57.880	37.39	
1	**Đất giao thông đối ngoại**	**11.431**	**7.38**	
2	**Đất các cơ quan, công ty**	**4.184**	**2.70**	
3	**Đất đầu mối HTKT**	**0.003**	**0.00**	
4	**Đất CN - kho bãi**	**9.850**	**6.36**	
5	**Đất sông rạch**	**0.063**	**0.04**	
6	**Đất QP - Phục vụ sân bay**	**31.282**	**20.21**	
7	**Đất tôn giáo**	**1.067**	**0.69**	
	TỔNG CỘNG	154.791	100.00	
	DÂN SỐ	26947 NGƯỜI		
	TẦNG CAO TRUNG BÌNH	1,4 TẦNG		

BẢNG GHI CHÚ CÔNG TRÌNH HIỆN HỮU

Stt	Công trình	Số tờ / Số thửa	Diện tích (m^2)
A	Công trình giáo dục		10153
1	Trường mầm non Kim Đồng	93/1	1346.6
2a	Trường mầm non 2a	102/48	401.0
2b	Trường mầm non 2b	78/15	451.4
3	Trường mầm non Tân Sơn Nhất	70/37	1136.5
4	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	80/3	2926.0
5	Trường trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	92/1	3063.1
6	Trường nhân lực quốc tế	69/31	2090.3
7	Trường Tư thục Á Châu	79/40	966.0
B	Công trình tôn giáo		9953
8	Chùa Phổ Quang	60/3	5254.9
9	Nhà thờ Mẫu Tâm	83/51	1149.4
10	Nhà thờ Tân Sơ Châu	102/50	2295.7
C	Các công trình hành chính, văn hóa, y tế, thương mại dịch vụ		7886
	HÀNH CHÍNH		
11	UBND phường 2	91/61	143.3
12	Công an Phường 2	91/60	143.2
13	Ban chỉ huy quân sự P2	92/2	116.1
	VĂN HÓA		
14	Nhà văn hóa Điện ảnh	71/2	4261.4
15	Nhà văn hóa phường 2	101/62	214.6
16	Nhà văn hóa khu phố 8	16/56	63.2
17	Nhà văn hóa khu phố 9	35/26	131.2
18	Nhà văn hóa khu phố 6	46/40	128.1
	Y TẾ		
19	Bệnh xá trung đoàn 23 QK7	56/38	373.8
20	Trạm y tế Phường 2	103/83	102.4
	THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ		
21	XN bán lẻ xăng dầu-cửa hàng xăng dầu số 9	90/21	1717.1
22	Cty dầu khí TPHCM Đại lý xăng dầu 424	81/46	896.8
23	Khách sạn Đông Phương	73/10	514.2
24	Khách sạn Thanh Bình	82/1	597.9
D	Các cơ quan - công ty		22167
25	Công ty Mex Việt Phát	73/44	2746.7
26	Doanh nghiệp hiệp hội Châu Âu	74/3	7528.7
27	Công ty tư vấn xây dựng công trình GTCC	78/22	317.4
28	Công ty Viettronics Tân Bình	77/2	6484.4
29	Công ty sản xuất thương mại XNK Tây Nam	76/1	1887.2
30	Công ty đầu tư miền Đông - Quân khu 7	76/2	979.4
31	Công ty xuất khẩu tổng hợp Hà Nội	63/22	796.6
32	Công ty XNK hợp tác đầu tư GTVT	63/12	363.3
33	C ty giao nhận kho vận ngoại thương TP HCM	62/37	292.1
34	Công ty dịch vụ - thương mại quốc phòng	48/27	488.2
35	Công ty thương mại Samtra	48/26	457.9
36	Công ty 389 - bộ quốc phòng	48/1	346.9
37	XN kinh doanh tổng hợp và hợp tác lao động	41/8	169.8
38	Cục KT điện tử cơ khí nghiệp vụ - Bộ công an	80/7	184.0
39	Công ty cổ phần len Sài Gòn	75/1	6752.6

KÍ HIỆU :

- TRƯỜNG MẦM NON
- TRƯỜNG CẤP I
- TRƯỜNG CẤP II
- ĐIỂM SH VĂN HÓA
- THƯƠNG MẠI
- TRẠM Y TẾ
- C.TRÌNH TÔN GIÁO
- TRỤ SỞ UBND PHƯỜNG
- TRỤ SỞ CÔNG AN PHƯỜNG
- TRUNG TÂM VĂN HÓA

GHI CHÚ

- ĐẤT CƠ QUAN, CÔNG TY
- NHÀ KIÊN CỐ
- NHÀ BÁN KIÊN CỐ
- NHÀ TẠM
- ĐẤT CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
- ĐẤT CÂY XANH TDTT
- ĐẤT QUÂN ĐỘI
- ĐẤT CÔNG NGHIỆP
- ĐẤT PHỤC VỤ SÂN BAY
- ĐẤT GIÁO DỤC
- ĐẤT TÔN GIÁO LỊCH SỬ
- RANH HÀNH CHÁNH PHƯỜNG
- RANH GIỚI QUY HOẠCH

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
UỶ BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ ..... NGÀY 08 THÁNG 11 NĂM 2008
CHỦ TỊCH
Thái Thị Dư
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
SỞ QUY HOẠCH KIẾN TRÚC TP.HCM
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 2908 / QHKT - SQHKT
NGÀY 07 THÁNG 8 NĂM 2008
Trần Chí Dũng

CƠ QUAN THOẢ THUẬN:
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ .....
NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CHỦ ĐẦU TƯ:
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH Q.TÂN BÌNH
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ .....
NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....
PHÓ GIÁM ĐỐC
KS. Trịnh Công Khu

Công trình - địa điểm:
QH ĐIỀU CHỈNH CHI TIẾT XÂY DỰNG ĐÔ THỊ TL 1/2000
KHU DÂN CƯ PHƯỜNG 2 - QUẬN TÂN BÌNH

Tên bản vẽ:
BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG KIẾN TRÚC - CẢNH QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ ĐẤT XÂY DỰNG

BẢN VẼ : QH-02	GIỜP : 2A0	TỶ LỆ: 1/2.000	NGÀY: -/-/2008
THỂ HIỆN	KTS. NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI		
THIẾT KẾ	KTS. NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI		
CHỦ NHIỆM	Ths.KTS. HỒ VIẾT VINH		
QL.KỸ THUẬT	Ths.KTS. CHÂU MỸ ANH		

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
KTS . NGUYỄN ÁNH TUYẾT

ACEA
C.TY TNHH XÂY DỰNG - KIẾN TRÚC MIỀN NAM
ĐỊA CHỈ: 88 MẠC ĐĨNH CHI - QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH
TEL: 8 291968 FAX: (84) (8) 8 292968

02